

KẾ HOẠCH
Tăng cường triển khai Kế hoạch số 3300/KH-UBND
ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh

Căn cứ Kế hoạch số 3300/KH-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch số 3300/KH-UBND trong thời gian tới, đảm bảo sát với thực tiễn hoạt động của đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng Kế hoạch tăng cường triển khai Kế hoạch số 3300/KH-UBND với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW; Chương trình hành động số 180-CTr/TU ngày 20/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW; Kế hoạch số 3300/KH-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở KH&CN về tầm quan trọng của nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới.

- Cụ thể hóa việc thực hiện Kế hoạch 3300/KH-UBND, xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong quá trình thực hiện; qua đó, phát huy sức mạnh tổng hợp để tổ chức triển khai Kế hoạch có hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp; tổ chức và cá nhân liên quan trong việc đẩy mạnh hoạt động KH&CN góp phần phục vụ phát triển công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Kế hoạch số 3300/KH-UBND để xác định các nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu cần tổ chức thực hiện.

- Các nội dung triển khai phải đảm bảo thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; lồng ghép, phát huy hiệu quả các chương trình, kế hoạch đang triển khai thực hiện.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách, phổ biến thông tin và cập nhật các thành tựu về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

1.1. Phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ; Chương trình hành động số 180-CTr/TU ngày 20/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 3300/KH-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở KH&CN thông qua hệ thống văn phòng điện tử, nhóm zalo cơ quan, Cổng thông tin điện tử và Fanpage của Sở, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt pháp luật định kỳ của cơ quan.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý khoa học.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học; cập nhật các thành tựu tiên tiến, tiêu biểu trong nước và trên thế giới về công nghệ sinh học. Đa dạng hình thức tuyên truyền, chú trọng theo hướng chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin như: đăng tải tin, bài trên Tập san, Cổng thông tin điện tử Fanpage Sở KH&CN; phối hợp xây dựng phóng sự, video clip, Infographics tuyên truyền;...

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Xây dựng Kế hoạch và lồng ghép tổ chức khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình, hoạt động hiệu quả, có đóng góp tích cực vào sự nghiệp nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống tại địa phương trong Hội nghị Tổng kết ngành KH&CN hàng năm

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở, Phòng Quản lý khoa học.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; các tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trên cơ sở hướng dẫn của Ban Thi đua – Khen thưởng và các đơn vị liên quan theo quy định hiện hành.

2. Phối hợp rà soát, xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực công nghệ sinh học tại địa phương”.

2.1. Triển khai chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực tỉnh. Khuyến khích tạo điều kiện cho đội ngũ nhân lực đang công tác tại cơ quan, đơn vị thụ hưởng các chính sách của địa phương, trong đó ưu tiên đào tạo, thu hút nhân lực trong lĩnh vực công nghệ sinh học phù hợp với Đề án vị trí việc làm được phê duyệt

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở, Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; các tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.2. Tổng hợp nhu cầu đào tạo, ưu tiên khuyến khích bồi dưỡng, tập huấn cho công chức, viên chức chuyên ngành công nghệ sinh học để nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công tác tại cơ quan, đơn vị

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở, Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; phối hợp triển khai các hoạt động phục vụ phát triển công nghệ sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương

3.1. Ưu tiên khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng, tổ chức triển khai các nhiệm vụ KH&CN về hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống tập trung trên các lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, y dược, môi trường

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý khoa học.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức KH&CN;... xây dựng đề xuất đặt hàng, hồ sơ thuyết minh tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Tìm kiếm, lựa chọn các kết quả nghiên cứu hiệu quả trong và ngoài tỉnh xây dựng mô hình trình diễn ứng dụng công nghệ sinh học tại địa phương thông qua các kênh thông tin: hội thảo, sự kiện KH&CN, thông tin tư liệu của các viện nghiên cứu, trường đại học, Sở KH&CN các tỉnh/thành phố,...

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tăng cường phối hợp các hội, đoàn thể; Phòng Kinh tế thị xã/thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; các hợp tác xã;... tổ chức tập huấn, chuyển giao các mô hình KH&CN ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Trung tâm KH&CN.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Phối hợp các đơn vị liên quan khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tăng cường đầu tư, nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có nguồn gốc sinh học

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý khoa học.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.5. Hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học nâng cao năng lực tiếp cận các công nghệ mới, thẩm định và chuyển giao công nghệ; nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý Chuyên ngành, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.6. Rà soát các quy định liên quan về sở hữu trí tuệ; hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm công nghệ sinh học

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý Chuyên ngành, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Thanh tra.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.7. Tích cực hướng dẫn hỗ trợ hợp tác xã, cơ sở/doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, xây dựng thương hiệu sản phẩm

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý Chuyên ngành.

- Đơn vị phối hợp: Các hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp; tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Đầu tư tăng cường tiềm lực cho Trại thực nghiệm KH&CN Tây Ninh

4.1. Xây dựng và tổ chức triển khai 01 nhiệm vụ KH&CN (Đề án): “*Nâng cao năng lực của Trại Thực nghiệm KH&CN Tây Ninh phục vụ phát triển công nghệ sinh học tại địa phương*”

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Trung tâm KH&CN.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý khoa học, Văn phòng Sở; các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến 2024-2026.

4.2. Phối hợp rà soát, tham mưu đề xuất tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất kỹ thuật cho Trại Thực nghiệm KH&CN Tây Ninh đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học tại địa phương trong tình hình mới

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để chuyên gia, nhà khoa học về lĩnh vực công nghệ sinh học nghiên cứu và làm việc tại Trại Thực nghiệm KH&CN Tây Ninh. Ưu tiên tiếp nhận và sử dụng cá nhân có trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học công tác tại Trung tâm KH&CN

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Các tổ chức, cá nhân liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tăng cường hợp tác với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động về lĩnh vực công nghệ sinh học

5.1. Phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học/Tọa đàm về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý khoa học.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức KH&CN;...

- Thời gian thực hiện: Lồng ghép trong các Kế hoạch phối hợp của Sở.

5.2. Tổ chức các đoàn công tác trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm về nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu công nghệ sinh học

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý khoa học, Trung tâm KH&CN.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức KH&CN;...

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ năm 2025.

5.3. Tham gia các hội thảo, sự kiện trình diễn và kết nối cung – cầu công nghệ, triển lãm trưng bày các thành tựu trong lĩnh vực công nghệ sinh học

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý khoa học, Phòng Quản lý Chuyên ngành.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn sự nghiệp KH&CN, nguồn kinh phí theo phân cấp ngân sách và nguồn kinh phí vận động tài trợ, nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Kế hoạch này. Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng Quản lý khoa học tổng hợp **trước ngày 30/11 hàng năm**.

2. Phòng Quản lý Khoa học

- Chủ trì theo dõi, phối hợp các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan trên cơ sở Kế hoạch được ban hành.

- Tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị thuộc Sở; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Sở KH&CN tăng cường triển khai Kế hoạch số 3300/KH-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh. Căn cứ các nhóm nhiệm vụ giải pháp đề ra, đề nghị các phòng, đơn vị phối hợp triển khai đầy đủ các nhiệm vụ được giao, đảm bảo hiệu quả, sát tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, P.QLKH.

GIÁM ĐỐC